



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

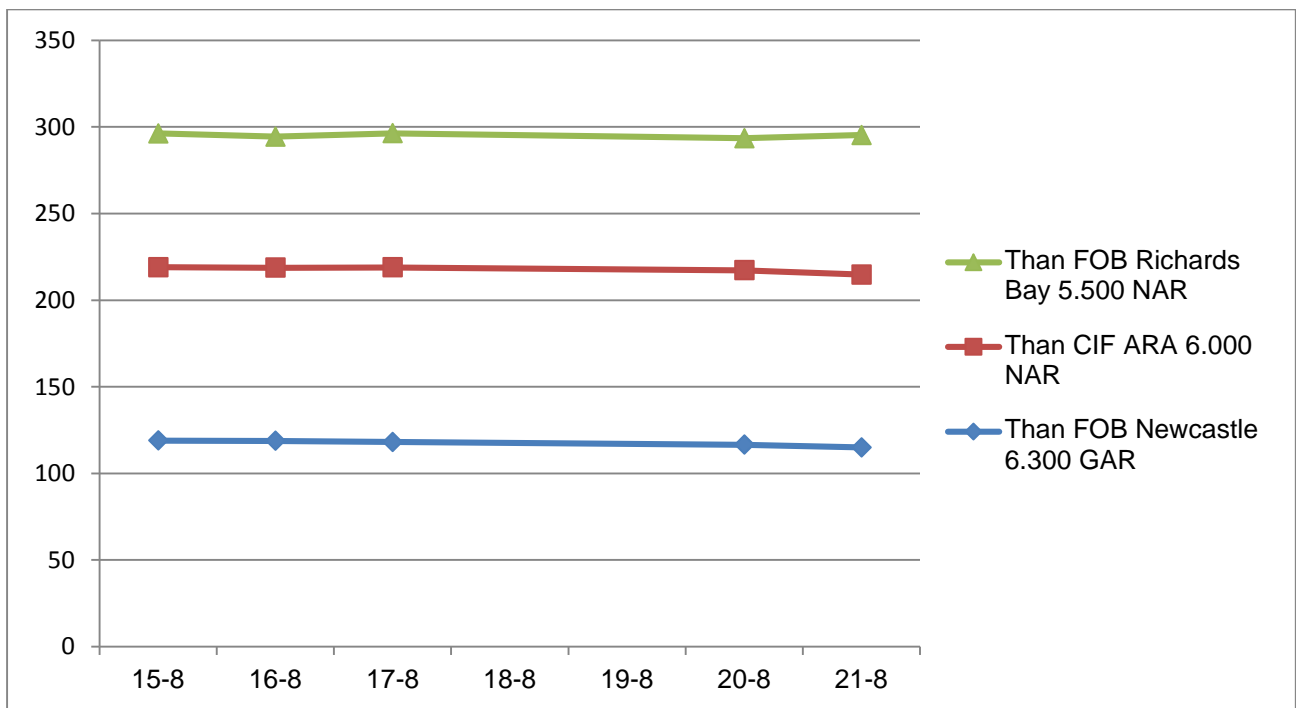
Ngày 23/08/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	115,00	-1,50	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	99,75	-1,00	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	76,75	+0,55	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	77,00	-0,75
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	56,00	-0,75

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	45,75	-0,55	361,66	-4,93
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	64,00	-0,80	505,93	+7,15
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	77,20	+0,55	610,29	+2,98

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 21/08/2018)

DIỂM TIN

Chi phí vận tải tăng tạo áp lực lên giá than giao đến Trung Quốc

Chi phí vận chuyển than từ Newcastle đến các cảng miền Nam Trung Quốc tăng lên trong tuần này đã tạo ra rào cản với các giao dịch bán than Úc giao lẻ. Đối với cỡ tàu Panamax, chi phí vận chuyển than nhiệt từ Newcastle đến miền Nam Trung Quốc là 15 USD/tấn, với cỡ tàu Capesize chi phí là 16 USD/tấn trong ngày thứ 3 (21/8). Chỉ một ngày trước đó, giá cước trên tuyến này chỉ ở mức 13,50 USD/tấn và 14,50 USD/tấn, lần lượt cho tàu Panamax và tàu Capesize. Do chi phí vận tải tăng, giá than Úc 5.500 kcal/kg NAR giao đến Trung Quốc đã lên đến 77 USD/tấn CFR. Giá giao lẻ than Úc 5.500 kcal/kg trong tháng 9 rẻ hơn tháng 10, 62 - 63 USD/tấn so với 63 - 65 USD/tấn, điều kiện FOB Newcastle. Nhu cầu mua than trong tháng 9 giảm do mùa thấp điểm ở Trung Quốc, hạn chế cảng và hạn ngạch nhập khẩu. Chào hàng than Úc trên tàu Capesize giao trong tháng 10 ở mức 68 USD/tấn FOB Newcastle, còn lại chỉ có một số ít chuyến hàng than Úc giao tháng 9 đã được bán ở thời điểm hiện tại.

Ngoài ra một số công ty than Nga đã chào hàng than 5.500 kcal/kg NAR tại Trung Quốc trong tuần này và cạnh tranh với than Úc chất lượng tương đương. Cụ thể giá than Nga 5.500 kcal/kg NAR vận chuyển đến Đông Trung Quốc ở mức 70 - 71 USD/tấn, điều kiện CFR sông Dương Tử, hoặc 74 - 75,25 USD/tấn, điều kiện CFR bao gồm thuế nhập khẩu 6%. Giá than nội địa tại các cảng phía Bắc Trung Quốc đã bắt đầu suy yếu sau khi tăng mạnh vào tuần trước, nguyên nhân do nhu cầu tại các nhà máy điện ven biển bắt đầu giảm dần. Giá than nội địa 5.500 kcal/kg NAR ở mức 625 NDT/tấn, điều kiện FOB Qinhuangdao và 530 NDT/tấn cho than 5.000 kcal/kg NAR.

Giá thầu mua than Indonesia giảm

Một công ty Indonesia cho biết giá thầu mua than nhiệt 3.800 kcal/kg NAR đã giảm 1 USD/tấn trong tuần này xuống còn 37 USD/tấn, điều kiện FOB Kalimantan, một số khách hàng đã yêu cầu hoãn làm hàng. Đại diện của công ty cho biết: “Có rất nhiều khách hàng yêu cầu thay đổi lịch làm hàng. Vấn đề không chỉ về giá cả mà còn do nhu cầu sụt giảm. Chúng tôi sẵn sàng hạ giá miễn là có nhu cầu, ít nhất là vẫn có cơ hội để giao dịch”. Do giá than nội địa của Indonesia hiện đang ngang bằng với giá xuất khẩu, các công ty trên thị trường đang xem xét các cơ hội khác trong nước.

Chào hàng than 3.800 kcal/kg NAR giao tháng 9 trên tàu Supramax ở mức 38 - 38,75 USD/tấn, điều kiện FOB Kalimantan, than 3.400 kcal/kg điều kiện tương tự có giá chào 31,50 - 31,75 USD/tấn FOB, trong khi giá thầu ở mức 31 USD/tấn. Giá thầu dự kiến cho than 4.700 kcal/kg GAR ở mức 50 - 51 USD/tấn FOB giao trên tàu Supramax. Tuy nhiên các công ty sản xuất không muốn chào hàng trong thời điểm này do không có thông tin chắc chắn về giá thầu. Giá cước tàu Panamax từ Kalimantan đến Nam Trung Quốc ở mức 7 USD/tấn trong ngày thứ 3 (21/8).

Mechel thoát nợ, đạt lợi nhuận ròng trong quý II

Doanh nghiệp sản xuất than và thép của Nga, Mechel thông báo đã đạt lợi nhuận ròng trong quý II sau khi báo lỗ cùng kỳ năm trước và được cấp một khoản vay để tái cấp vốn. Mechel đã đàm phán với một số chủ nợ trong vài năm qua và trong tháng 7 đã huy động một khoản vay trị giá 64,7 tỷ rúp (966 triệu USD) để tái tài trợ một thỏa thuận trị giá 1 tỷ USD trước đó. Đại diện của công ty cho biết khoản vay mới, kỳ hạn đến năm 2022, được cấp từ ngân hàng cho vay lớn thứ hai của Nga, VTB và vẫn chưa hoàn thành, công ty đã có kế hoạch tái cơ cấu danh mục nợ của mình vào cuối năm 2018. Cổ phiếu Mechel đã tăng vọt trên thị trường hôm thứ 4, tăng 3,8% so với mức 0,2% của chỉ số thị trường chứng khoán MOEX, điều này khiến Mechel có cổ phiếu tăng điểm lớn thứ hai trên sàn.

Công ty báo cáo lợi nhuận ròng quý II là 1,4 tỷ rúp (20,9 triệu USD) sau khi mất 8,9 tỷ rúp trong năm trước do bị đánh giá nợ. Mechel đã vay những khoản tiền khổng lồ thời kỳ bùng nổ thị trường than trong những năm 2000 và trải qua tái cấu trúc nợ sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, sau đó tình hình càng trở nên trầm trọng bởi cuộc khủng hoảng kinh tế của Nga vào năm 2014. Tính đến cuối tháng 6, khi khoản nợ ròng chưa bao gồm tiền phạt lên đến tổng cộng 474,4 tỷ rúp (7 tỷ USD), phần nợ đã được cơ cấu lại là 76%. Doanh thu quý II của Mechel đã tăng 14% so với cùng kỳ năm ngoái lên 82,2 tỷ rúp, với lợi nhuận trước lãi vay, thuế và khấu hao (EBITDA) tăng 32% lên

23 tỷ rúp. Công ty cũng thông báo sản lượng than trong nửa đầu năm giảm 6% so với năm ngoái xuống còn 9,7 triệu tấn, dự báo sản lượng than năm 2018 hạ mức xuống còn 21 triệu tấn từ 23,3 triệu tấn trước đó.

(Nguồn: www.platts.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	12,00	+0,30
	Queensland	Nhật Bản	13,95	+0,20
	New South Wales	Hàn Quốc	14,80	+0,20
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	13,80	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	9,80	+0,20
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	14,00	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	8,30	+0,20
	Úc	Trung Quốc	12,75	+0,25
	Úc	Ấn Độ	14,75	+0,40

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 21/08/2018)